

Số: **1382**/KH-UBND

Quảng Trị, ngày **31** tháng **3** năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam (Sau đây gọi là Nghị định số 16/2020/NĐ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất và hiệu quả các quy định của Nghị định số 16/2020/NĐ-CP, đảm bảo công tác quốc tịch được thực hiện chặt chẽ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Chuẩn bị các điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện khác bảo đảm cho việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP thông suốt và có hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Xác định nhiệm vụ cụ thể, nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Nghị định trên toàn tỉnh và bảo đảm điều kiện cho việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP.

- Kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan để bảo đảm tiến độ và hiệu quả triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt việc thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP

Phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 16/2020/NĐ-CP đến công chức các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III/2020.

2. Triển khai thực hiện các công việc trong lĩnh vực quốc tịch theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 16/2020/NĐ-CP

2.1. Tổ chức tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền hồ sơ xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam; lập hồ sơ kiến nghị Chủ tịch nước tước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam; cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam; cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc tịch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.3. Lưu giữ sổ quốc tịch, hồ sơ về quốc tịch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.4. Tổng hợp tình hình và thống kê số liệu các việc về quốc tịch, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.5. Tổ chức Lễ trao Quyết định của Chủ tịch nước cho nhập quốc tịch Việt Nam bảo đảm trang trọng, ý nghĩa.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.6. Thu hồi những giấy tờ liên quan đến quốc tịch Việt Nam do Sở Tư pháp cấp trái quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về quốc tịch.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Rà soát, công bố quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quốc tịch trên cơ sở quy định tại Nghị định số 16/2020/NĐ-CP

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2020

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên theo định mức của các cơ quan quản lý nhà nước của Sở, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác quốc tịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xác minh, làm rõ thông tin về nhân thân, thông tin hộ tịch trong trường hợp cần thiết;

- Chỉ đạo giải quyết việc đăng ký cư trú, cấp Hộ chiếu, Chứng minh thư công dân, Căn cước công dân cho người được nhập, trở lại quốc tịch Việt Nam; xóa đăng ký cư trú, thu hồi và hủy giá trị sử dụng Hộ chiếu, Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân của người được thôi quốc tịch, bị tước quốc tịch, bị hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tổ chức có liên quan

Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai hiệu quả Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; bố trí nguồn kinh phí cho việc tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 16/2020/NĐ-CP trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt pháp luật về quốc tịch trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp; Tài chính; Công an tỉnh; Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và truyền hình Quảng Trị; Báo Quảng Trị;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam